

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-PT
Ngày 06 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như
Các Thẩm phán: Ông Bùi Anh Tuấn
Ông Châu Văn Mỹ

Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/TLHS-PT ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Chí K. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** **Đặng Chí K**, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1997 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ; con bà Đặng Kiều T; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 10/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2015; ngày 14/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 16/01/2016; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/11/2017 đến 27/11/2017 khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay, (có mặt).

- ***Bị hại không kháng cáo:*** Bà Trương Thị Bảo C, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Số 46/228, Khóm 4, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: Số 50/247, đường B, Khóm 4, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17/11/2017, Lê Văn T rủ bị cáo Đặng Chí K đi tìm tài sản để lấy trộm, bị cáo đồng ý và mượn xe đạp của Nguyễn Văn T chở Lê Văn T chạy các tuyến đường thành phố B tìm tài sản lấy trộm. Khi đến tại nhà số 50/247, đường B, Khóm 4, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo K và Lê Văn T đã có hành vi lợi dụng nhà của bà Trương Thị Bảo C mở cửa sau, xung quanh vắng người Lê Văn T xuống xe lên lút lên vào nhà của bà C trộm tài sản, còn K canh đường và chở Lê Văn T tẩu thoát, tài sản chiếm đoạt của bị hại là 01 chiếc nhẫn, 01 chiếc vòng màu trắng và số tiền 1.300.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 chiếc nhẫn bằng vàng Ý, trọng lượng 8,83g giá mua vào 7.505.500 đồng; giá bán ra 8.830.000 đồng; 01 chiếc vòng tay bằng vàng Ý, trọng lượng 16,88gram giá mua vào là 14.348.000đồng; giá bán ra là 16.880.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm là 27.010.000 đồng.

Đối với Lê Văn T là người sống lang thang, không có giấy tờ tùy thân, Lê Văn T tự khai sinh năm 2006, ngoài lời khai của Lê Văn T không có giấy tờ nào xác định độ tuổi của Lê Văn T, trong quá trình điều tra Lê Văn T được ông Trương H bảo lãnh sống cùng gia đình ông, nhưng sau đó Lê Văn T đã bỏ nhà đi không biết địa chỉ nên Viện kiểm sát không truy tố hành vi của Lê Văn T.

Đối với Nguyễn Văn T là người cho Đặng Chí K mượn xe đạp nhưng không biết bị cáo dùng xe để đi trộm nên quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả xe cho Nguyễn Văn T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Chí K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đặng Chí K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 18/3/2018, bị cáo Đặng Chí K kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Chí K đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về quyền kháng cáo, thủ tục và thời hạn kháng cáo, nên Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý và đưa ra xét xử phúc thẩm là đúng luật định.

- Về nội dung: Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã cùng Lê Văn T lấy trộm 01 chiếc nhẫn vàng Ý, 01 chiếc vòng tay vàng Ý và số tiền 1.300.000 đồng của chị Trương Thị Bảo C và tổng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt có trị giá là: 27.010.000 đồng, nên Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định “tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại” là thuộc trường hợp *gây thiệt hại không lớn* nên đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là chưa chính xác vì số tiền bị cáo đã chiếm đoạt là 27.010.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 cho bị cáo.

Về hình phạt, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Chí K và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 17/11/2017, bị cáo cùng Lê Văn T có

hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Trương Thị Bảo C gồm 01 chiếc nhẫn bằng vàng Ý, 01 chiếc vòng tay bằng vàng Ý và số tiền 1.300.000 với tổng giá trị là 27.010.000đ. Do đó, việc truy tố xét xử đối với bị cáo Đặng Chí K về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không xét xử oan cho bị cáo.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận biết việc lén lút trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội, mặc dù bị cáo không phải là người trực tiếp lấy trộm tài sản nhưng giữa bị cáo và Lê Văn T trước khi thực hiện hành vi đã có phân công vai trò rõ ràng và bị cáo cũng nhận thức được việc trộm cắp là trái pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền chi xài cho nhu cầu cá nhân mà bị cáo xem thường pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm nhằm lấy tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội chiếm đoạt tài sản (nhưng do khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên phạm tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích theo qui định tại Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017) lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo phải biết ăn năn, hối cải để trở thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo không ăn năn mà còn tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[3] Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là không có căn cứ, bởi lẽ khi bị cáo cùng Lê Văn T lấy trộm được tài sản của bị hại thì thực tế thiệt hại đã xảy ra, tài sản bị cáo và Lê Văn T trộm bị thu hồi và giao trả cho bị hại với giá trị theo định giá là 27.010.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Mức án 01 năm tù cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi của bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo.

[4] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận toàn bộ.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Chí K, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Chí K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Đặng Chí K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/11/2017.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Chí K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Ngọc Như

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND thành phố Bạc Liêu (02 bản);
- CQĐT thành phố Bạc Liêu (01 bản);
- Chi cục THA thành phố Bạc Liêu (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.